

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

Về việc công bố công khai thu- chi ngân sách quý 1 năm 2023 xã Cẩm Hoàng.

Căn cứ Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ vào Quyết định số 7425/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2022 của UBND huyện Cẩm Giàng về việc giao dự toán thu chi ngân sách năm 2023 cho xã Cẩm Hoàng; Hôm nay vào lúc 8 giờ 00, ngày 05 tháng 04 năm 2023 tại UBND xã Cẩm Hoàng.

*** Thành phần tham dự :**

1/ Ông Nguyễn Hữu Thắng

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Nguyễn Đình Tuấn Anh

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Nguyễn Thị Ngọc

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Ông: Lương Văn Đăng

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND -Thư ký

5/ Ông: Vũ Tiến Thọ

Chức vụ: Trưởng ban TTND

*** Nội dung biên bản:**

Tiến hành công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 1 năm 2023 xã Cẩm Hoàng.

Thành phần niêm yết:

- Công khai và niêm yết công khai thu - chi ngân sách quý 1 năm 2023.

(Kèm theo mẫu số 113, 114, 115 của Thông tư số: 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài Chính).

Thời gian niêm yết: Kể từ ngày 05/04/2023 đến ngày 04/05/2023 .

Biên bản kết thúc lúc 10 giờ 00 phút.

NGƯỜI LẬP BIÊN BẢN

**BAN THANH TRA
NHÂN DÂN**

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Lương Văn Đăng



Vũ Tiến Thọ



Nguyễn Hữu Thắng

**BIÊN BẢN KẾT QUẢ NIÊM YẾT CÔNG KHAI
THU-CHI NGÂN SÁCH QUÝ 1 NĂM 2023 XÃ CẨM HOÀNG**

Căn cứ thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai Ngân sách nhà nước đối với các cấp Ngân sách.

Hôm nay ngày 05 tháng 05 năm 2023. Tại Bộ phận một cửa của UBND xã Cẩm Hoàng. Chúng tôi gồm có:

1/ Ông Nguyễn Hữu Thắng

Chức vụ : Chủ tịch UBND xã .

2/ Ông: Nguyễn Đình Tuấn Anh

Chức vụ : Phó chủ tịch UBND xã.

3/ Bà : Nguyễn Thị Ngọc

Chức vụ: Tài chính - Kế toán .

4/ Ông: Lương Văn Đăng

Chức vụ: Văn phòng HĐND-UBND - Thư ký

5/ Ông: Vũ Tiến Thọ

Chức vụ: Trưởng ban TTND

Tiến hành lập Biên bản về kết quả niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 1 năm 2023 xã Cẩm Hoàng.

Trong khoảng thời gian niêm yết từ ngày 05/04/2023 đến hết ngày 04/05/2023, xã không nhận được ý kiến phản hồi nào.

Kết luận: 100% ý kiến của các thành viên nhất trí với nội dung niêm yết công khai thu chi ngân sách quý 1 năm 2023 xã Cẩm Hoàng.

Biên bản được lập thành 02 bản, Niêm yết tại trụ sở 01 bản, lưu tại phòng kế toán 01 bản.

Người lập biên bản

Ban thanh tra nhân dân



Lương Văn Đăng

Vũ Tiến Thọ

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ



**CHỦ TỊCH
NGUYỄN HỮU THẮNG**

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023



Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)	SO SÁNH (%)
A	B	1	2	3 = 2/1
I	TỔNG SỐ THU	5.145.610	2.529.396	49,16
1	Các khoản thu xã hưởng 100 %	91.000	5.396	5,93
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	320.000	68.382	21,37
3	Thu bổ sung	4.734.610	2.051.650	43,33
	- Bổ sung cân đối ngân sách	4.734.610	2.000.000	42,24
	- Bổ sung có mục tiêu		51.650	
4	Thu chuyển nguồn		403.968	
II	TỔNG SỐ CHI	4.594.738	1.185.924	25,81
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	4.594.738	1.185.924	25,81
3	Dự phòng			

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng dùng để phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.



ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM			ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN 1	THU NSX 2	THU NSNN 3	THU NSX 4	THU NSNN 5 = 3/1	THU NSX 6 = 4/2		
A	B								
	Tổng số thu	5.215.610	5.215.610		2.529.396		48,50		
I	Các khoản thu 100%	161.000	161.000		5.396		3,35		
1	Phí, lệ phí	31.000	31.000		4.996		16,12		
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	70.000	70.000						
3	Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp								
4	Thu phạt, tịch thu khác theo quy định								
5	Thu từ sản phẩm được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định				400				
6	Đóng góp của nhân dân theo quy định								
7	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân								
8	Thu khác	60.000	60.000						
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	320.000	320.000		68.382		21,37		
1	Các khoản thu phân chia	78.000	78.000		13.896		17,82		
1.1	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	35.000	35.000		396		1,13		
1.2	Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình								
1.3	Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh								
1.4	Lệ phí trước bạ nhà, đất	8.000	8.000		10.000		125,00		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	35.000	35.000		3.500		10,00		
2.1	Thu tiền sử dụng đất	242.000	242.000		54.486		22,51		
2.2	Thu tiền thuế mặt đất, mặt nước	150.000	150.000						
2.3	Thuế tài nguyên								
2.4	Thuế giá trị gia tăng	60.000	60.000		35.286		58,81		
2.5	Thuế thu nhập doanh nghiệp								
2.6	Thuế thu nhập cá nhân								
2.7	Thuế tiêu thụ đặc biệt	32.000	32.000		19.199		60,00		
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)								
IV	Thu chuyển nguồn				403.968				
V	Thu kết dư ngân sách năm trước								

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ (06 THÁNG, NĂM)			SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2	
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.734.610	4.734.610		2.051.650			43,33
1	Thu bổ sung cân đối	4.734.610	4.734.610		2.000.000			42,24
2	Thu bổ sung có mục tiêu				51.650			

AM

ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

Đơn vị: 1000 đồng

[illegible]